

UBND TỈNH NGHỆ AN
THANH TRA TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **897** /TTR-P4

Nghệ An, ngày **03** tháng 12 năm 2021

V/v hướng dẫn thực hiện kê khai,
minh bạch tài sản thu nhập năm 2021

Kính gửi: - Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập; các doanh nghiệp Nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Thực hiện Văn bản số 8866/UBND-TD ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về việc chỉ đạo kê khai tài sản, thu nhập năm 2021.

Để triển khai thực hiện kê khai, minh bạch tài sản thu nhập năm 2021 trên địa bàn toàn tỉnh được thống nhất theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Thanh tra tỉnh đề nghị Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập, các doanh nghiệp nhà nước thực hiện các nội dung sau:

1. Về chỉ đạo công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2021:

Xây dựng Kế hoạch để thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2018 và Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Tổ chức kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 :

Tổ chức kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 cho các đối tượng thuộc diện kê khai gồm các nội dung:

2.1. Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai và gửi về cơ quan Thanh tra tỉnh, đồng thời gửi bản mềm danh sách kê khai tài sản về mail **nv4thanhtratinh@gmail.com** trước ngày 31/12/2021. Danh sách phải có đầy đủ thông tin về họ tên, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, hình thức kê khai của người có nghĩa vụ phải kê khai.

2.2. Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai.

Việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai thực hiện trong năm 2021 bao gồm các hình thức sau :

- ***Kê khai lần đầu*** (theo Khoản 1, Điều 36 Luật PCTN) : được thực hiện đối với những người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác.

Việc kê khai lần đầu được thực hiện theo Mẫu bản kê khai tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- **Kê khai hằng năm** (theo Khoản 3, Điều 36 Luật PCTN): được thực hiện đối với những trường hợp sau đây:

+ Người giữ chức vụ từ Giám đốc sở và tương đương trở lên : những trường hợp này nộp bản kê khai về Thanh tra tỉnh để tổng hợp và chuyển về cơ quan Thanh tra Chính phủ.

+ Người có nghĩa vụ kê khai được quy định tại Điều 10, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

Việc kê khai hàng năm được thực hiện theo Mẫu bản kê khai tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- **Kê khai bổ sung** (theo Khoản 2, Điều 36 Luật PCTN): Kê khai bổ sung được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên trừ những trường hợp đã thực hiện kê khai hàng năm.

Việc kê khai lần đầu được thực hiện theo Mẫu bản kê khai tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

Lưu ý: Bản kê khai phải ghi rõ tên cơ quan, đơn vị; ngày tháng ghi cụ thể theo hướng dẫn tại Phụ lục 01, không tự ý thay đổi thể thức, thứ tự trong bản kê khai, đối với những nội dung không có phải ghi “không”, không được để trống; Bên kê khai và nhận bản kê khai phải ký nhận, ghi rõ họ tên, chức vụ đầy đủ theo đúng quy định.

- Đối với kê khai lần đầu: phía trên bản kê khai thể hiện rõ “BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP LẦN ĐẦU”; riêng Khoản 10, Mục II và Mục III của bản kê khai để trống.

- Đối với kê khai hằng năm: phía trên bản kê khai thể hiện rõ “BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HẰNG NĂM”. Tại Khoản 10, mục II: tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai được xác định từ ngày kê khai liền kề trước đó đến ngày trước ngày kê khai; tại mục III nếu có biến động về tài sản yêu cầu nêu rõ số lượng, giá trị theo biểu và phải có nội dung giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm hoặc giảm đi.

- Đối với kê khai bổ sung: phía trên bản kê khai thể hiện rõ “BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP BỔ SUNG”; tại Mục III phải nêu rõ số lượng, giá trị biến động về tài sản và nội dung giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm hoặc giảm đi.

Việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phải hoàn thành xong trước ngày 31/12/2021.

2.3. Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.

3. Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện theo Điều 39, Luật Phòng, chống tham nhũng và Điều 11 Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

Các cơ quan, đơn vị hướng dẫn cho các đơn vị trực thuộc chi tiết về nội dung công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định của pháp luật.

Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phải hoàn thành xong trước ngày 15/01/2021.

4. Việc tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập

- Việc tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo quy định tại Điều 38 Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Các trường hợp chưa xác định được cơ quan nào kiểm soát tài sản, thu nhập thì tạm thời chưa bàn giao, chờ thực hiện hướng dẫn cụ thể tại Quy chế phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong kiểm soát tài sản, thu nhập được quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

5. Việc giao nộp bản kê khai tài sản, thu nhập thuộc quyền kiểm soát tài sản của Thanh tra tỉnh:

Thanh tra tỉnh kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc quyền quản lý của chính quyền địa phương (trừ trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 30, Luật PCTN).

Người có nghĩa vụ kê khai công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của cơ quan Đảng, tổ chức chính trị xã hội không thuộc quyền kiểm soát tài sản thu nhập của Thanh tra tỉnh không cần phải nộp bản kê khai về cơ quan Thanh tra tỉnh.

Lưu ý: Cụ thể như một số chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chỉ huy trưởng quân sự, Chủ tịch Mặt trận tổ quốc, các hội, đoàn thể... ở cấp xã, phường không cần phải nộp bản kê khai về cơ quan Thanh tra tỉnh.

Thanh tra tỉnh sẽ có văn bản riêng hướng dẫn về việc giao nộp bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 về cơ quan Thanh tra tỉnh. Dự kiến sẽ thực hiện từ ngày 30/01/2021./. *Thư*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP, TH.

CHÁNH THANH TRA



Chu Thế Huyền

Danh sách các đơn vị kê khai tài sản thu nhập năm 2020

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ
I	Sở, ngành	
1	VP UBND tỉnh	
2	Thanh tra tỉnh	
3	Sở NN&PTNT	
4	Sở Tài chính	
5	Sở Công Thương	
6	Sở Tài nguyên & Môi trường	
7	Sở Thông tin - Truyền thông	
8	Sở Kế hoạch đầu tư	
9	Sở Tư pháp	
10	Sở Khoa học công nghệ	
11	Sở Giáo dục và Đào tạo	
12	Sở Văn hóa - Thể thao	
13	Sở Du Lịch	
14	Sở Xây dựng	
15	Sở Nội vụ	
16	Sở Giao thông vận tải	
17	Sở Lao động, TB&XH	
18	Sở Ngoại vụ	
19	Sở Y tế	
20	Ban dân tộc	
21	Ban QLKKT Đông Nam	
22	VP HĐND tỉnh	
II	UBND cấp Huyện	
23	UBND huyện Yên Thành	
24	UBND TP Vinh	
25	UBND huyện Diễn Châu	
26	UBND huyện Quỳnh Lưu	
27	UBND huyện Nghi Lộc	
28	UBND huyện Hưng Nguyên	
29	UBND TX Cửa Lò	
30	UBND huyện Nghĩa Đàn	
31	UBND TX Thái Hoà	
32	UBND huyện Đô Lương	
33	UBND huyện Tương Dương	
34	UBND huyện Thanh Chương	
35	UBND huyện Quỳ Châu	
36	UBND huyện Kỳ Sơn	
37	UBND huyện Tân Kỳ	
38	UBND huyện Quế Phong	
39	UBND huyện Con cuông	
40	UBND huyện Anh Sơn	
41	UBND huyện Nam Đàn	
42	UBND huyện Quỳ Hợp	
43	UBND thị xã Hoàng Mai	
III	Các đơn vị khác trực thuộc UBND tỉnh	
44	Trường ĐH Kinh tế Nghệ An	
45	Trường ĐH Y khoa Vinh	
46	Trường CĐ Nghề Việt - Hàn	
47	Trường CĐ Văn hóa Nghệ thuật	
48	Trường CĐ nghề du lịch thương mại	
49	Trường CĐ nghề Việt Đức	
50	Trường CĐ Sư Phạm	
51	Vườn QG Pù Mát	
52	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, thương mại và Du lịch Nghệ An	
53	Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp	
54	Nhà xuất bản Nghệ An	
55	Đài phát thanh truyền hình Nghệ An	
IV	Công ty TNHH MTV 100% vốn nhà nước	
56	Công ty TNHH MTV Nông Nghiệp Xuân Thành	Xóm Minh Thành - Xã Minh Hợp - Huyện Quỳ Hợp - Nghệ An
57	Công ty TNHH Thủy lợi Thanh Chương	Khối 4 - Thị trấn Dũng - Thanh Chương - Nghệ An
58	Công ty TNHH MTV Thủy lợi Tây Nam Nghệ An	Khối 6 - Thị trấn Anh Sơn - Anh Sơn - Nghệ An

59	Công ty TNHH Thủy lợi Phù Quý	Phường Đồng Tâm 2 - Thị xã Thái Hòa - Nghệ An
60	Công ty TNHH MTV Thủy lợi Nam Nghệ An	Khối 13 - Phường Cửa Nam - TP Vinh - Nghệ An
61	Công ty TNHH MTV Thủy lợi Bắc Nghệ An	Khối 2 - Thị trấn Yên Thành - Yên Thành - Nghệ An
62	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Tương Dương	Bản Na Tổng - Xã Tam Thái - Tương Dương - Nghệ An
63	Công ty TNHH MTV Nông Nghiệp Sông Hiếu	Khối Tân Sơn - Phường Hòa Hiếu - Thị xã Thái Hòa - Nghệ An
64	Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Nghệ An	Số 107 - Đường Nguyễn Thị Minh Khai - TP Vinh - Nghệ An
65	Công ty TNHH MTV Cà phê - Cao su Nghệ An	Số 25 - Đường 48 - Thị xã Thái Hòa - Nghệ An
66	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Đô Lương	Xã Hoà Sơn - Thị trấn Đô Lương - Nghệ An
67	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Con Cuông	Khối 5 - Thị trấn Con Cuông - Nghệ An
68	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Chè NA	Số 376 - Đường Nguyễn Trãi - TP Vinh - Nghệ An
69	Công ty TNHH MTV 1/5 Nghệ An	Khối Tân Minh - Thị trấn Nghĩa Đàn - Nghĩa Đàn - Nghệ An
70	Công ty TNHH Thủy lợi Tân Kỳ	Khối 9 - Thị trấn Tân Kỳ - Tân Kỳ - Nghệ An
71	Công ty TNHH MTV Thủy lợi Tây Bắc Nghệ An	Khối 13 - Thị trấn Quỳ Hợp - Quỳ Hợp - Nghệ An
72	Công ty TNHH MTV Nông Nghiệp An Ngải	Xã Tân An - Huyện Tân Kỳ - Nghệ An
73	Công ty TNHH MTV ĐTXD PT Hạ tầng NA	Số 16 Đường Lê Hoàn, Phường Hưng Phúc, Thành phố Vinh, Nghệ An
V	Công ty TNHH 2 thành viên có vốn nhà nước	
74	Công ty TNHH TNXP 4 Sông Con	Xã Giai Xuân - Tân Kỳ - Nghệ An
VI	Công ty cổ phần có vốn nhà nước	
75	CTCP cấp nước Nghệ An	Số 32 - Đường Phan Đăng Lưu - TP Vinh - Nghệ An
76	CTCP Nông công nghiệp 3/2	Xóm Minh Trung - xã Minh Hợp - Quỳ Hợp - Nghệ An
77	CTCP Công viên cây xanh TP Vinh	Số 63 - Đường Nguyễn Thị Minh Khai - TP Vinh - Nghệ An
78	CTCP Cấp nước Diễn Châu	Xóm Diễn Ngọc - Thị trấn Diễn Châu - Diễn Châu - Nghệ An
79	CTCP Cấp nước Quỳnh Lưu	Xóm Cầu Đông - Xã Quỳnh Bá - Quỳnh Lưu - Nghệ An
80	CTCP Cấp nước Thái Hòa	Khối Liên Thắng - Phường Hòa Hiếu - Thị xã Thái Hòa - Nghệ An
81	CTCP Môi trường và Công trình đô thị Nghệ An	Số 360 - Đường Đặng Thai Mai - Xã Hưng Đông - TP Vinh - Nghệ An
82	CTCP Quản lý và Xây dựng giao thông Thủy bộ Nghệ	Số 126 - Đường Nguyễn Sinh Sắc - TP Vinh - Nghệ An
83	CTCP Quản lý và Phát triển hạ tầng đô thị Vinh	Số 70 - Đường Nguyễn Sỹ Sách - Phường Hưng Bình - TP Vinh - Nghệ An
84	Công ty CP Nông nghiệp Sông Con	Xã Tân Phú - Huyện Tân Kỳ - Nghệ An
85	Cty CP QL & XD cầu đường N.An	Xóm Tân Phú - Thị xã Thái Hoà - Nghĩa Đàn - Nghệ An